TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HNGĐ-ST.
Ngày: 30-5-2023.
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tư và bà Phan Thị Huệ.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lương Thị Xuân, là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa:* Ông Phan Minh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk R'Lấp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 251/2022/TLST-HNGĐ ngày 12-12-2022 về việc: *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 12-4-2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2023/QĐST-HNGĐ ngày 12-5-2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lữ Thị H, sinh năm 1986 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Bị đơn: Anh Vũ Văn H, sinh năm 1980 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lữ Thị H trình bày:

Tôi kết hôn với anh Vũ Văn H tháng 7 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn chúng tôi sinh sống tại nhà riêng thuộc địa phận Thôn A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Khoảng 02 đến 03 năm nay, anh H thay đổi, thường xuyên nhậu nhẹt say xỉn, đánh đập vợ con. Có lần tôi gọi điện thoại cho Công an viên thôn nhưng không được giải quyết và không lập biên bản gì. Tôi không báo gì với Hội phụ nữ thôn về tình trạng hôn nhân của mình.

Tôi đã làm nhà và ra ở riêng, không cùng chung sống với anh Vũ Văn H từ tháng 12 năm 2022. Nay thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh H.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Quá trình chung sống chúng tôi có 02 con chung là Vũ Văn T, sinh ngày 19-01-2005 và Vũ Hoàng L, sinh ngày 11-02-2012. Khi ly hôn, tôi có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 con cho đến khi trưởng thành. Tôi làm kinh doanh, thu nhập bình quân 15.000.000 đồng/tháng, đủ khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con. Tôi không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Anh H hiện đang làm rẫy.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Vũ Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi kết hôn với chị Lữ Thị H năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông trên cơ sở tự nguyện.

Tôi biết chị H làm đơn xin ly hôn tại Tòa án nhưng vì muốn níu kéo hạnh phúc gia đình nên tôi không đến Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp mặc dù có nhận được thông báo, triệu tập của Tòa án. **T**ôi có nguyện vọng được hàn gắn hạnh phúc gia đình, không muốn ly hôn với chị H.

Tôi hiện phụ làm đám cưới và làm rẫy, thu nhập ổn định.

Tôi cam kết sẽ bỏ uống rượu, bia, chăm sóc gia đình, tích cực làm ăn kinh tế.

Về con chung: Chúng tôi có 02 con chung là Vũ Văn T, sinh ngày 19-01-2005 và Vũ Hoàng L, sinh ngày 11-02-2012, hiện hai con đang ở chung với tôi.

(*Do anh H không đồng ý ly hôn nên không trình bày về nguyện vọng chăm sóc, nuôi dưỡng con và cấp dưỡng nuôi con*.)

Về tài sản chung và nợ chung: Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của anh Vũ Văn T, sinh ngày 19-01-2005 (18 tuổi 02 tháng 8 ngày) tại thời điểm lấy ý kiến: Tôi là con của ba Vũ Văn H và mẹ Lữ Thị H. Hiện tại tôi đang ở với ba Vũ Văn H và em tôi Vũ Hoàng L. Ba mẹ tôi mâu thuẫn thời gian đã lâu, lý do ba thường xuyên uống rượu, không đi làm. Tôi có khuyên nhủ ba nhưng không được. Ba tôi được biết mẹ tôi làm đơn xin ly hôn ở Tòa án nhưng ba không đồng ý đến Tòa để giải quyết. Lúc bình thường, tỉnh táo, ba tôi không đánh đập mẹ. Khi uống rượu vào thì ba thường xuyên đánh mẹ, tôi can thì ba đánh luôn tôi. Có khi một tháng vài lần. Ba chỉ đánh tôi chứ không đánh em tôi. Trường hợp Tòa án giải quyết cho ba và mẹ ly hôn thì nguyện vọng của tôi là được ở với ba. Lý do là ba thường xuyên rượu chè, nếu ai cũng đi thì không ai chăm sóc, lo lắng cho ba.

Tại phiên tòa, chị Lữ Thị H giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn do chị và anh Vũ Văn H đã ly thân từ cuối năm 2022 đến nay, anh H mặc dù cam kết không uống rượu bia nhưng vẫn tiếp tục uống nên chị không thể quay về chung sống với anh H. Về người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng, chị H rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết về quyền chăm sóc, nuôi dưỡng đối với Vũ Văn T do cháu đã thành niên và đủ khả năng lao động tại thời điểm xét xử. Chị đề nghị Hội

đồng xét xử giải quyết giao cháu Vũ Hoàng L cho chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Anh Vũ Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt tại phiên tòa nên không có trình bày.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, thiết lập hồ sơ và thu thập chứng cứ đúng trình tự, đưa vụ án ra xét xử đúng thời hạn. Như vậy, về tố tụng Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ.

Bị đơn anh Vũ Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh H.

- Về việc giải quyết vụ án: Chị Lữ Thị H và anh Vũ Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống do không hợp nhau nên phát sinh mâu thuẫn và đã ly thân. Tòa án tiến hành hòa giải nhưng anh H không có mặt. Anh H thường xuyên uống rượu, đánh đập chị H và con lớn là Vũ Văn T. Như vậy, hôn nhân giữa chị H và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó yêu cầu khởi kiện của chị H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Xét tình trạng của anh H thường xuyên uống rượu và có hành vi bạo lực gia đình nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Lữ Thị H, giao con chung của anh chị là Vũ Hoàng L, sinh ngày 11-02-2012 cho chị Lữ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị H không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Lữ Thị H khởi kiện xin ly hôn anh Vũ Văn H và yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung. Anh Vũ Văn H có nơi cư trú tại Thôn A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp có thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh Vũ Văn H không có mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lữ Thị H và anh Vũ Văn H tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông ngày 06-7-2004 trên cơ sở tự nguyện, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn một thời gian, cuộc sống vợ chồng anh chị không được hạnh phúc, phát sinh mâu thuẫn và không tìm được tiếng nói chung. Chị H, anh H đã ly thân từ cuối năm 2022 đến nay và đã ở nhà riêng. Anh chị đã không còn cùng nhau vun vén cuộc sống, quan hệ hôn nhân. Lý do chính dẫn đến tình trạng hôn nhân giữa anh chị trầm trọng là do anh H thường xuyên uống rượu, thỉnh thoảng còn đánh đập chị H và con lớn. Sự việc này mặc dù chị H không thông báo với Chi hội phụ nữ thôn nhưng được cháu Vũ Văn T, là con chung của anh H, chị H đã thành niên xác nhận. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lữ Thị H đối với anh Vũ Văn H.

Về con chung: Anh Vũ Văn H và chị Lữ Thị H có 02 con chung là Vũ Văn T, sinh ngày 19-01-2005 và Vũ Hoàng L, sinh ngày 11-02-2012. Vũ Văn T đã thành niên tại thời điểm xét xử, có khả năng lao động và chị H rút yêu cầu giải quyết, căn cứ khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu về quyền nuôi con đối với cháu Vũ Văn T. Đối với Vũ Hoàng L, sinh ngày 11-02-2012, Hội đồng xét xử xét thấy anh H thường xuyên uống rượu, có hành vi bạo lực gia đình. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị H, giao Vũ Hoàng L cho chị Lữ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lữ Thị H không yêu cầu, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Lữ Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lữ Thị H đối với anh Vũ Văn H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lữ Thị H được ly hôn với anh Vũ Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung của chị Lữ Thị H và anh Vũ Văn H là Vũ Hoàng L, sinh ngày 11-02-2012 cho chị Lữ Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu về quyền chăm sóc, nuôi dưỡng đối với Vũ Văn T, sinh ngày 19-01-2005.

4. Về án phí: Chị Lữ Thị H chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005105 ngày 05 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- UBND xã Q, huyện Đ;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨN PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Thu Hà